

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BUÔN HỒ
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/DSST.

Ngày: 22-4-2025.

V/v: “*Kiện tranh chấp
hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hải.

2. Ông Y Dhiếu Hmok.

-Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Sỹ Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ Hồ tham gia phiên tòa:
Ông Từ Quốc Quyền – Kiểm sát viên.

Ngày 22/4/2025 tại phòng xử án - Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-DS, ngày 18/02/2025, về việc “*Kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐST-DS ngày 17/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2025/QĐST-DS ngày 04/4/2025 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Bảo Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 63 Tầng 8, chung cư Phúc Y, phường 15, quận Tân B, TP Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1978 theo văn bản ủy quyền ngày 14/02/2025. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Khu tập thể Chí H, Hòa H, phường 13, quận 10, TP Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Võ Thị Ngọc Tr, sinh năm 1988. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Số 78 Nguyễn Chí D, TDP 5, phường Bình T, thị xã Buôn H, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Do chỗ quen biết nên ngày 07/02/2024 bà Tr cho bà Tri vay 1.400.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, bà Trinh ký giấy xác nhận nợ và hẹn trả nợ trong vòng 90 ngày là vào ngày 07/5/2024.

Đến hạn bà Tr đến đòi nợ nhiều lần nhưng bà Tri không có thiện chí trả nợ, nay bà Tr yêu cầu bà Tri phải có nghĩa vụ trả cho bà Tr số tiền nợ 1.400.000.000 đồng.

Về lãi suất: Bà Tr yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn trình bày:

Bà Tri thừa nhận giấy nợ đề ngày 07/02/2024 do bà Tr cung cấp là do bà Tri ký xác nhận vay bà Tr số tiền 1.400.000.000 đồng. Hẹn trả nợ trong vòng 90 ngày, nhưng do bà Tri chưa bán được đất nên chưa có tiền trả nợ cho bà Tr, nay bà Tri chấp nhận trả cho bà Tr số tiền 1.400.000.000 đồng làm 2 lần, lần 1 vào tháng 6/2025 và lần 2 vào tháng 12/2025.

Về lãi suất: Bà Tri chấp nhận trả lãi suất theo quy định của pháp luật theo yêu cầu của bà Trang.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các đương sự có trong hồ sơ vụ án do chủ tọa phiên tòa công bố tại phiên tòa thể hiện việc bà Tr khởi kiện yêu cầu bà Tri trả cho bà Tr 1.400.000.000 đồng tiền nợ gốc và lãi suất phát sinh theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được kiểm tra xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc bà Nguyễn Bảo Tr khởi kiện bà Võ Thị Ngọc Tri tại Tòa án và Tòa án thụ lý giải quyết về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Tri đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa, nhưng bà Tri có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt,

căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung: Ngày 07/02/2024 bà Tri ký giấy vay bà Tr 1.400.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả nợ trong vòng 90 ngày là vào ngày 07/5/2024, do bà Tri chưa bán được đất nên chưa có tiền trả nợ cho bà Tr. Nay bà Tri xin trả nợ này cho bà Tr làm 2 lần, lần 1 vào tháng 6/2025 và lần 2 vào tháng 12/2025, nhưng bà Tr không đồng ý.

Căn cứ vào giấy vay tiền đề ngày 07/02/2024 do bà Tr cung cấp và trong quá trình giải quyết vụ án bà Tri cũng đã thừa nhận có ký giấy xác nhận vay bà Tr số tiền 1.400.000.000 đồng cho đến nay vẫn chưa trả nợ cho bà Tr. Các bên đương sự cũng đã thừa nhận, nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại điều luật này quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*.

Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định, trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, các bên đã xác lập “Hợp đồng vay tài sản” về điều kiện, mục đích, nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các Điều 117, Điều 118, Điều 119 và Điều 463 Bộ luật dân sự. Quá trình thực hiện hợp đồng, đến hạn trả nợ nhưng bà Tri không thực hiện đúng cam kết là vi phạm về nghĩa vụ trả nợ của bên vay tài sản được quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Từ những phân tích trên, xét yêu cầu khởi kiện của bà Tr là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[4]. Về lãi suất: Tại giấy vay tiền các bên có thỏa thuận thời hạn trả nợ, nhưng không thỏa thuận lãi, nên đây là hợp đồng vay có kỳ hạn và không có lãi được quy định tại khoản 4 Điều 466 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, xét yêu cầu tính lãi suất của bà Trang theo quy định của pháp luật là có căn cứ. Lãi suất được tính như sau: Lãi suất được tính từ ngày 08/5/2024 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 22/4/2025) là 11 tháng 14 ngày (344 ngày), cụ thể: $[(1.400.000.000 \text{ đồng} \times 10\%) \times 344 \text{ ngày}] : 365 \text{ ngày} = 131.945.000 \text{ đồng}$ (đã làm tròn số).

Như vậy, tổng cộng gốc và lãi suất là (1.400.000.000 đồng tiền gốc + 131.945.000 đồng tiền lãi) = 1.531.945.000 đồng.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Tr được chấp nhận, nên bà Tri phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trả lại cho bà Tr tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Bảo Tr.

Buộc bà Võ Thị Ngọc Tri trả cho bà Nguyễn Bảo Tr 1.531.945.000 đồng (một tỷ năm trăm ba mươi một triệu, chín trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), trong đó 1.400.000.000 đồng tiền nợ gốc và 131.945.000 đồng tiền nợ lãi.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong. Lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Võ Thị Ngọc Tri phải chịu 57.958.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Nguyễn Bảo Tr 27.960.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Buôn Hồ, theo biên lai số 0004051 ngày 17/02/2025.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản bản trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND TX Buôn Hồ;
- Chi cục THADS TX Buôn Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ